



Số: 02/2026/TTr/ĐHĐCĐ/DSH

Hà Nội, ngày 30 tháng 03 năm 2026

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

(Về việc: Phân phối lợi nhuận và Quyết toán thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát)

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông

Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Đông Sơn

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư và Hạ tầng Đông Sơn;
- Căn cứ Báo cáo tài chính hợp nhất và riêng năm 2025 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Đông Sơn.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Đông Sơn kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận và Quyết toán thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát như sau:

I. Phương án phân phối lợi nhuận

1. Số liệu tài chính năm 2025:

Theo Báo cáo tài chính riêng, Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Quốc tế, một số chỉ tiêu tài chính cơ bản như sau:

(ĐVT: đồng)

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2025 (đã kiểm toán)
I	Báo cáo tài chính riêng	
1	Lợi nhuận trước thuế	24.217.823.981
2	Lợi nhuận sau thuế	24.143.475.919
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến ngày 31/12/2025	25.747.926.877
II	Báo cáo tài chính hợp nhất	
1	Lợi nhuận trước thuế	213.992.032.755
2	Lợi nhuận sau thuế	213.899.595.994
-	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của công ty mẹ	213.898.148.898
-	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	1.447.096
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến ngày 31/12/2025	339.252.537.262

2. Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế

Nhằm mục đích bổ sung vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động đầu tư trong năm 2026 và các năm tiếp theo, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế như sau:

2.1. Trích lập các quỹ

- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi cho người lao động (5% LNST trên BCTC riêng năm 2025): 1.207.173.796 đồng

2.2 Chia cổ tức

- Tỷ lệ chi trả cổ tức: 12%
- Hình thức chi trả: bằng cổ phiếu
- Thời điểm chi trả: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời điểm chi trả khi cổ tức/lợi nhuận từ công ty con được điều chuyển về công ty mẹ.
- Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025 được Hội đồng quản trị trình bày chi tiết tại Tờ trình số 03/2026/TTr/DHĐCĐ/DSH.

3. Đại hội đồng cổ đông Ủy quyền cho Hội đồng quản trị

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục trích lập các quỹ theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông; tiến hành thủ tục chi trả cổ tức theo quy định của pháp luật và phù hợp với thực tế hoạt động tại Công ty;
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời điểm thực hiện chi trả cổ tức và thực hiện các thủ tục pháp lý cần thiết theo quy định của pháp luật để hoàn tất việc chi trả cổ tức.

II. Quyết toán thù lao HĐQT và BKS công ty năm 2025 và đề xuất thù lao HĐQT và BKS Công ty năm 2026:

1. Quyết toán thù lao HĐQT và BKS công ty năm 2025

Thù lao HĐQT, BKS năm 2025 đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 thông qua và được Công ty chi trả như sau:

TT	Chức vụ	Tổng thù lao (đồng/năm) theo kế hoạch	Tổng thù lao (đồng/năm) thực hiện
I	Hội đồng quản trị	384.000.000	384.000.000
1	Bà Nguyễn Thị Minh Huệ - Chủ tịch HĐQT	120.000.000	120.000.000
2	Ông Nguyễn Thành Trung - Phó Chủ tịch HĐQT	84.000.000	84.000.000
3	Ông Nguyễn Tiến Hưng – Thành viên HĐQT	60.000.000	60.000.000
4	Ông Nguyễn Giang Nam – Thành viên HĐQT	60.000.000	60.000.000
5	Ông Lại Thành Nam - Thành viên HĐQT	60.000.000	60.000.000
II	Ban kiểm soát	48.000.000	36.000.000
1	Bà Lương Thị Thu Hà - Trưởng BKS (*)	24.000.000	12.000.000
2	Bà Đỗ Thị Thùy Dương - Thành viên BKS	12.000.000	12.000.000
3	Bà Nguyễn Thị Hương – Thành viên BKS	12.000.000	12.000.000
	Tổng cộng	432.000.000	420.000.000

(*) Trưởng ban kiểm soát đề xuất nhận thù lao năm 2025 như các thành viên Ban kiểm soát

2. Đề xuất mức thù lao HĐQT và BKS Công ty năm 2026:

Hội đồng quản trị đề xuất mức thù lao chi trả cho Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát Công ty trong năm 2026 như sau:

TT	Chức vụ	Số lượng người	Thù lao/người (đồng/người/tháng)	Tổng thù lao (đồng/năm)
I	Hội đồng quản trị	05		384.000.000
1	Chủ tịch HĐQT	01	10.000.000	120.000.000
2	Phó Chủ tịch HĐQT	01	7.000.000	84.000.000
3	Thành viên HĐQT	03	5.000.000	180.000.000
II	Ban kiểm soát	03		48.000.000
1	Trưởng BKS	01	2.000.000	24.000.000
2	Thành viên BKS	02	1.000.000	24.000.000
	Tổng cộng			432.000.000

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Đông Sơn xem xét, cho ý kiến và thông qua các nội dung trên.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- CBTT;
- HĐQT, BKS, BTGD;
- Lưu VP HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



NGUYỄN THỊ MINH HUỆ



Số: 03/2026/TTr/ĐHĐCĐ/DSH

Hà Nội, ngày 30 tháng 03 năm 2026

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

(Về việc thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025)

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Đông Sơn

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 và các văn bản sửa đổi bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019; Luật số 56/2024/QH15 ban hành ngày 29/11/2024 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Đông Sơn;
- Tình hình thực tế của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Đông Sơn (sau đổi tên là Công ty Cổ phần Đông Sơn Holdings) kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025 như sau:

1. Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025:

- **Tên cổ phiếu:** Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Đông Sơn (sau đổi tên là “Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đông Sơn Holdings”)
- **Loại cổ phiếu:** Cổ phiếu phổ thông.
- **Mã chứng khoán:** DSH
- **Mệnh giá cổ phiếu:** 10.000 đồng.
- **Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:** 35.000.000 cổ phiếu.
- **Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành để trả cổ tức năm 2025:** 4.200.000 cổ phiếu (Bốn triệu hai trăm nghìn cổ phiếu)
- **Tỷ lệ phát hành (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/số lượng cổ phiếu đang lưu hành):** 12%
- **Tỷ lệ thực hiện quyền:** 100:12 (cổ đông đang sở hữu 100 cổ phiếu sẽ được quyền nhận thêm 12 cổ phiếu mới)
- **Tổng giá trị cổ phiếu dự kiến** 42.000.000.000 đồng (Bốn mươi hai tỷ đồng)



phát hành theo mệnh giá:

- **Vốn điều lệ dự kiến sau khi hoàn thành đợt phát hành:** 392.000.000.000 đồng (Ba trăm chín mươi hai tỷ đồng) tương ứng với 39.200.000 cổ phần (Ba mươi chín triệu hai trăm nghìn cổ phần).
- **Nguồn vốn phát hành:** Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại thời điểm 31/12/2025 trên Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán của Công ty.
- **Đối tượng phát hành:** Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam chốt tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành để trả cổ tức
- **Hình thức phát hành:** Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025
- **Đối tượng phát hành:** Các cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông của Công ty tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu theo quy định.
- **Phương án xử lý cổ phiếu lẻ (nếu có):** Số cổ phiếu phát hành để trả cổ tức sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Toàn bộ số cổ phiếu lẻ phát sinh (phần thập phân) (nếu có) sẽ được hủy bỏ.
Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 668 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền trả cổ tức bằng cổ phiếu. Khi đó cổ đông A sẽ nhận được số cổ phiếu mới phát hành thêm để trả cổ tức tương ứng là: $(668 * 12) / 100 = 80,16$ cổ phiếu. Theo nguyên tắc làm tròn xuống nêu trên, số cổ phiếu cổ đông A nhận được là 80 cổ phiếu, số cổ phiếu lẻ 0,16 phát sinh sẽ bị hủy bỏ.
- **Điều kiện chuyển nhượng:** Cổ phiếu phát hành thêm để trả cổ tức không bị hạn chế chuyển nhượng.
- **Thời gian dự kiến phát hành:** Dự kiến trong năm 2026, sau khi có văn bản chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

2. Đại hội đồng cổ đông giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Người đại diện theo pháp luật quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025, bao gồm nhưng không giới hạn ở các công việc sau:

- Thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật để thực hiện việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức: Chuẩn bị hồ sơ phát hành xin phép Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN); Thực hiện phương án phát hành theo phương án được UBCKNN chấp thuận và Báo cáo kết quả phát hành theo đúng quy định;

A2917
ÔNG T
Ổ PH
TƯ H
ÔNG
V HÒA -

- Quyết định thời điểm triển khai việc phát hành cổ phiếu phù hợp và thời điểm chốt danh sách cổ đông hưởng quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm phù hợp với tình hình thực tế của Công ty;
- Triển khai các công việc khác có liên quan để hoàn thành đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025;
- Quyết định việc sửa đổi, bổ sung Điều 6 Điều lệ Công ty theo mức vốn điều lệ mới;
- Thực hiện các thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với Cơ quan có thẩm quyền theo mức vốn điều lệ mới;
- Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký và đăng ký giao dịch bổ sung toàn bộ số lượng cổ phiếu phát hành thêm theo quy định;
- Báo cáo kết quả phát hành tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất;
- Ngoài những nội dung ủy quyền nêu trên, trong quá trình thực hiện phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, HĐQT ủy quyền cho HĐQT bổ sung, chỉnh sửa, hoàn thiện hoặc thay đổi phương án phát hành và các hồ sơ khác có liên quan theo yêu cầu, hướng dẫn của UBCKNN và các cơ quan có thẩm quyền để hoàn thành việc phát hành cổ phiếu theo đúng quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- CBTT;
- HĐQT, BKS, BTGD;
- Lưu VP HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH


NGUYỄN THỊ MINH HUỆ



Số: 04/2026/TTr/ĐHĐCĐ/DSH

Hà Nội, ngày 30 tháng 03 năm 2026

TỜ TRÌNH **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

(Về việc: Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026)

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Đông Sơn

- Căn cứ Luật doanh nghiệp 2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Đông Sơn.

Thực hiện các nghĩa vụ được quy định tại Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật có liên quan, Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Đông Sơn kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính cho năm tài chính 2026 của Công ty theo quy định pháp luật như sau:

I. Tiêu thức lựa chọn Công ty kiểm toán:

1. Là công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2026;
2. Có đội ngũ kiểm toán viên có trình độ và nhiều kinh nghiệm;
3. Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
4. Đáp ứng được yêu cầu của công ty về phạm vi và tiến độ kiểm toán; và
5. Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với chất lượng kiểm toán trên cơ sở xem xét các văn bản chào phí kiểm toán và phạm vi kiểm toán.

II. Danh sách các công ty kiểm toán:

Trên cơ sở các tiêu thức lựa chọn trên, Ban Kiểm soát kính đề xuất Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua danh sách các công ty kiểm toán sẽ được lựa chọn làm đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2026 của Công ty như sau:

STT	Tên doanh nghiệp	Năm thành lập	Địa chỉ liên hệ
01	Công ty TNHH Kiểm toán An Việt	2007	Tầng 12, tòa nhà 167, Phố Bùi Thị Xuân, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội
02	Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Quốc Tế	2013	LK21 ngõ 2, Đường Nguyễn Văn Lộc, P. Mộ Lao, Q. Hà Đông, Hà Nội
03	Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt	2006	Tầng 2, tòa nhà Platium Residences, số 6 Nguyễn Công Hoan, P. Ngọc Khánh, Q. Ba Đình, TP Hà Nội.



III. Đề xuất của Ban Kiểm Soát:

- Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tiêu chí lựa chọn và danh sách các công ty kiểm toán như đã nêu tại Mục II;
- Kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện việc lựa chọn một trong các công ty kiểm toán nêu trên.
- Trong trường hợp Công ty không chọn được một trong các đơn vị kiểm toán nêu trên để kiểm toán báo cáo tài chính Công ty cho năm tài chính 2026, Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động lựa chọn đơn vị khác trên cơ sở đáp ứng được tiêu chí lựa chọn đã đề ra và đảm bảo lợi ích tối đa cho Công ty.
- Giao cho Tổng Giám đốc Công ty ký hợp đồng kiểm toán (bao gồm việc ký hợp đồng với công ty kiểm toán mới trong trường hợp chấm dứt hợp đồng với công ty kiểm toán đã được Hội đồng quản trị lựa chọn lần đầu).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Đông Sơn xem xét và thông qua.

Trân trọng./.



LƯƠNG THỊ THU HÀ





Số: 05/2026/TTtr/DHĐCĐ/DSH

Hà Nội, ngày 30 tháng 03 năm 2026

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Về việc thay đổi tên Công ty và bổ sung ngành, nghề kinh doanh

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Đông Sơn

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Đông Sơn.

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty CP Đầu tư Hạ tầng Đông Sơn ("Công ty") kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt một số nội dung cụ thể như sau:

1. Nội dung thay đổi tên Công ty:

STT	Nội dung hiện tại	Đề xuất thay đổi
1	Tên đầy đủ tiếng Việt: Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Đông Sơn	Tên đầy đủ tiếng Việt: Công ty Cổ phần Đông Sơn Holdings
2	Tên Công ty viết bằng tiếng nước ngoài: Dong Son Infrastructure Investment Joint Stock Company	Tên Công ty viết bằng tiếng nước ngoài: Dong Son Holdings Joint Stock Company
3	Tên Công ty viết tắt: Dong Son Infrastructure Investment, JSC	Tên Công ty viết tắt: Dong Son Holdings, JSC

2. Bổ sung một số ngành nghề kinh doanh như sau:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất điện từ nguồn năng lượng không tái tạo Chi tiết: Nhiệt điện than, nhiệt điện khí, sản xuất điện từ nguồn năng lượng không tái tạo khác (không bao gồm thực hiện hoạt động "truyền tải điều độ hệ thống điện quốc gia; xây dựng và vận hành thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân có nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội")	3511
2.	Sản xuất điện từ nguồn năng lượng tái tạo Chi tiết: Thủy điện, điện gió, điện mặt trời, điện sinh khối, sản xuất điện hydro từ nguồn năng lượng tái tạo, Sản xuất điện từ nguồn năng lượng tái tạo khác.	3512
3.	Truyền tải và phân phối điện Chi tiết: Phân phối điện Nghị định 61/2025 quy định chi tiết một số điều luật điện lực về giấy phép hoạt động điện lực (không bao gồm thực hiện hoạt động "truyền tải điều độ hệ thống điện quốc gia; xây dựng và vận hành thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội")	3513
4.	Thoát nước và xử lý nước thải Chi tiết: Theo nghị định 80/2014 về thoát nước và xử lý nước thải	3700

5.	Xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại Loại trừ: Xử lý và tiêu hủy nước thải; tái chế chất thải	3821
6.	Hoạt động công ty nắm giữ tài sản	6421
7.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Thiết kế kết cấu công trình dân dụng, công nghiệp; - Giám sát xây dựng và hoàn thiện công trình dân dụng, công nghiệp; - Tư vấn thiết kế, giám sát, quản lý dự án nhà máy điện (chỉ hoạt động khi đáp ứng đủ điều kiện năng lực về quản lý dự án xây dựng theo quy định pháp luật)	7110
8.	Hoạt động bất động sản khác trên cơ sở phí hoặc hợp đồng Chi tiết: Dịch vụ tư vấn bất động sản; dịch vụ quảng cáo bất động sản; dịch vụ quản lý bất động sản	6829

- Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị thực hiện việc rà soát, điều chỉnh và cập nhật chi tiết ngành, nghề kinh doanh và mã ngành nghề của Công ty phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.

3. Sửa đổi điều lệ Công ty

Sửa đổi Điều lệ Công ty phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp 2020 và phù hợp với nội dung thay đổi nêu tại mục 1 và 2 Tờ trình này.

“Điều 2: Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và thời hạn hoạt động của Công ty.

Điều 4: Mục tiêu hoạt động của Công ty”.

4. Triển khai thực hiện

- Giao người đại diện theo pháp luật của Công ty: (i) thực hiện thủ tục cần thiết tại Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để sửa đổi tên của công ty và bổ sung các ngành nghề kinh doanh nêu trên theo quy định pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty; (ii) hoàn thiện ký và ban hành toàn văn Điều lệ Công ty ghi nhận các sửa đổi, bổ sung được Đại hội đồng cổ đông thông qua theo quy định của pháp luật hiện hành; (iii) thực hiện việc công bố thông tin về việc bổ sung ngành nghề theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu cty

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HẠ TẦNG DÔNG SƠN
P. YÊN HÒA - TP. HÀ NỘI

NGUYỄN THỊ MINH HUỆ



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HẠ TẦNG ĐÔNG SƠN
Trụ sở: Số 2 Nguyễn Thị Duệ, Phường Yên Hòa, TP. Hà Nội

Số: 06/2026/TTr/ĐHĐCĐ/DSH

Hà Nội, ngày 30 tháng 03 năm 2026

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

V/v: Phê duyệt hạn mức tín dụng

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông

Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Đông Sơn

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Đông Sơn;
- Kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty.

Để đảm bảo nguồn vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua hạn mức tín dụng chung như sau:

- Hạn mức vay vốn ngắn hạn và dài hạn: 300 tỷ đồng
- Hạn mức bảo lãnh (không bao gồm bảo lãnh thực hiện hợp đồng): 500 tỷ đồng

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị, Ban điều hành tổ chức triển khai huy động, thu xếp vốn tại các Ngân hàng, tổ chức tín dụng.

Kính trình đại hội xem xét và thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu cty


TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY
CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ HẠ TẦNG
ĐÔNG SƠN
CHỦ TỊCH
NGUYỄN THỊ MINH HUỆ

Số: 07/2026/TTr/ĐHĐCD/DSH

Hà Nội, ngày 30 tháng 03 năm 2026

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Về việc Sửa đổi, bổ sung: Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông

Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Đông Sơn

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng với công ty đại chúng của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Đông Sơn;
- Tờ trình số 05/2026/TTr/ĐHĐCD/DSH về việc thay đổi tên Công ty;
- Tình hình thực tế hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Đông Sơn.

Căn cứ quy định của pháp luật hiện hành và yêu cầu thực tế trong quản trị, điều hành Công ty, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Đông Sơn ("**Công ty**") kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Nội dung sửa đổi, bổ sung dựa trên cơ sở tham chiếu Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Đông Sơn, Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020, Nghị định 245/2025/NĐ-CP, Điều lệ mẫu áp dụng đối với công ty đại chúng tại Phụ lục số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 116/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 31/12/2020 và tình hình thực tế của Công ty. Các nội dung sửa đổi, bổ sung theo phụ lục đính kèm.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua và giao cho Người đại diện theo pháp luật của công ty tổ chức rà soát, hoàn thiện và ký ban hành các nội dung sau:

1. Thông qua sửa đổi Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Đông Sơn (*chi tiết theo dự thảo Phụ lục các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty đính kèm Tờ trình này*). Điều lệ sửa đổi sẽ có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua, thay thế cho Điều lệ của Công ty hiện hành và các Phụ lục sửa đổi, bổ sung.
2. Thông qua sửa đổi Quy chế quản trị nội bộ của Công ty (*chi tiết theo dự thảo Phụ lục các nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị nội bộ của Công ty đính kèm Tờ trình này*). Quy chế quản trị nội bộ của Công ty sẽ có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua, thay thế cho Quy chế quản trị nội bộ của Công ty hiện hành và các Phụ lục sửa đổi, bổ sung (nếu có);
3. Thông qua toàn văn Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị (*chi tiết theo dự thảo Phụ lục các nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị đính kèm Tờ trình này*). Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị sẽ có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội


 K.M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
 CHỦ TỊCH *Đ.L.*

Hà Nội, ngày 30 tháng 03 năm 2026

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Đông Sơn

- Căn cứ Luật doanh nghiệp 2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Đông Sơn.

Căn cứ quy định của pháp luật hiện hành và yêu cầu thực tế của Công ty, Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Đông Sơn ("**Công ty**") kính trình Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Nội dung sửa đổi, bổ sung dựa trên cơ sở tham chiếu Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát hiện hành của Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Đông Sơn, Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020, Nghị định 245/2025/NĐ-CP, Quy chế mẫu áp dụng đối với công ty đại chúng tại Phụ lục số IV ban hành kèm theo Thông tư số 116/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 31/12/2020 và tình hình thực tế của Công ty. Các nội dung sửa đổi, bổ sung theo phụ lục đính kèm.

Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát sẽ có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua, thay thế cho Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát hiện hành và các Phụ lục sửa đổi, bổ sung (nếu có).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Đông Sơn xem xét và thông qua.

Trân trọng./.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



CÔNG TY
CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ HẠ TẦNG
ĐÔNG SƠN
M.S.D.N: 010429001 - C.T.C.P
P. YÊN HÒA - TP. HÀ NỘI

LƯƠNG THỊ THU HÀ



PHỤ LỤC 01

CÁC NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ

STT	Điều, khoản sửa đổi	Nội dung Điều lệ hiện hành	Đề nghị sửa đổi/bổ sung	Lý do
1	Điều a, d, đ Khoản 1 Điều 1	Điều 1. Giải thích thuật ngữ 1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau: a) <i>Công ty</i> là Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Đông Sơn d) <i>Luật Doanh nghiệp</i> là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020; đ) <i>Luật Chứng khoán</i> là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;	Điều 1. Giải thích thuật ngữ 1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau: a) <i>Công ty</i> là Công ty Cổ phần Đông Sơn Holdings d) <i>Luật Doanh nghiệp</i> là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản sửa đổi bổ sung; đ) <i>Luật Chứng khoán</i> là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản sửa đổi bổ sung;	Từ trình số 05/2026/TTr/ĐHĐCĐ/DSH về việc thay đổi tên Công ty
2	Khoản 1 Điều 2	1. Tên Công ty - Tên Công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HẠ TẦNG ĐÔNG SƠN - Tên Công ty viết bằng tiếng nước ngoài: Dong Son Infrastructure Investment Joint Stock Company - Tên Công ty viết tắt: Dong Son Infrastructure Investment, JSC	1. Tên Công ty - Tên Công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÔNG SƠN HOLDINGS - Tên Công ty viết bằng tiếng nước ngoài: Dong Son Holdings Joint Stock Company - Tên Công ty viết tắt: Dong Son Holdings, JSC	Từ trình số 05/2026/TTr/ĐHĐCĐ/DSH về việc thay đổi tên Công ty
3	Khoản 3 Điều 2	3. Trụ sở đăng ký của Công ty: - Địa chỉ trụ sở chính: Số 2 Phố Nguyễn Thị Duệ, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội	3. Trụ sở đăng ký của Công ty: - Địa chỉ trụ sở chính: Số 2 Phố Nguyễn Thị Duệ, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy , thành phố Hà Nội	Theo thực tế

		<p>- Điện thoại: 024.3556 7799 - Fax: 024.3556 7799 - E-mail: dsh@htds.vn - Website: http://htds.vn</p>	
4	Khoản 5 Điều 2	<p>5. Trừ khi chấm dứt hoạt động trước thời hạn quy định tại khoản 2 Điều 59 hoặc gia hạn hoạt động theo quy định tại Điều 60 Điều lệ này, thời hạn hoạt động của Công ty là vô thời hạn kể từ ngày thành lập.</p>	
5	Điều 3	<p>Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty Công ty có 01 người đại diện theo pháp luật: Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty.</p>	Điều 13 Luật Doanh nghiệp 2020
		<p>Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty 1. Người đại diện theo pháp luật của Công ty Công ty có 01 người đại diện theo pháp luật: Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty. 2. Người đại diện theo pháp luật của Công ty có trách nhiệm sau đây: a) Thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp của Công ty; b) Trung thành với lợi ích của Công ty; không làm dung dĩa vi, chức vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác; c) Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho Công ty về doanh nghiệp mà mình, người có liên quan mà mình làm chủ hoặc có cổ phần, phần vốn góp theo quy định của Pháp Luật. 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty chịu trách nhiệm cá nhân đối với thiệt hại cho Công ty</p>	



			do vi phạm trách nhiệm quy định tại khoản 2 Điều này.	
6	Khoản 1 Điều 6	IV. VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập 1. Vốn điều lệ của Công ty là 100.000.000.000 đồng (<i>Bằng chữ: Một trăm tỷ đồng</i>) Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 10.000.000 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần.	IV. VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông 1. Vốn điều lệ của Công ty là 350.000.000.000 đồng (<i>Bằng chữ: Ba trăm năm mươi tỷ đồng</i>) Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 35.000.000 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần.	Theo thực tế
7	Khoản 5 Điều 6	5. Tên, địa chỉ, số lượng cổ phần và các thông tin khác về cổ đông sáng lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp được nêu tại phụ lục 01 đính kèm. Phụ lục này là một phần của Điều lệ này.	Bỏ khoản này	Theo thực tế
8	Điểm s Khoản 2 Điều 15	s) Chấp thuận các giao dịch quy định tại khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;	s) Chấp thuận các giao dịch quy định tại khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán (đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 84 Điều 1 Nghị định số 245/2024/NĐ-CP);	Được sửa đổi, bổ sung bởi Khoản 84 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP
9	Khoản 10 Điều 20	10. Trường hợp Công ty áp dụng công nghệ hiện đại để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thông qua họp trực tuyến, Công ty có trách nhiệm đảm bảo để cổ đông tham dự, biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp và khoản 3 Điều 273 Nghị định số 155/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và các quy định có liên quan. Hội đồng quản trị có quyền quyết	10. Công ty có thể áp dụng công nghệ hiện đại để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thông qua họp trực tuyến, kết hợp trực tuyến và trực tiếp hoặc các hình thức khác phù hợp với tình hình và điều kiện thực tế tùy thời điểm. Công ty có trách nhiệm đảm bảo để cổ đông tham dự, biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp và khoản 3 Điều 273 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết	Theo thực tế



		định và lựa chọn việc áp dụng công nghệ hiện đại để tổ chức Đại hội đồng cổ đông. Nội dung tổ chức họp trực tuyến, cách thức biểu quyết và các nội dung khác có liên quan sẽ được Công ty quy định cụ thể tại Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thông qua.	thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và các quy định có liên quan. Hội đồng quản trị có quyền quyết định và lựa chọn việc áp dụng công nghệ hiện đại để tổ chức Đại hội đồng cổ đông. Nội dung tổ chức họp trực tuyến hoặc các phương thức họp khác, cách thức biểu quyết và các nội dung khác có liên quan sẽ được Công ty quy định cụ thể tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty, quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông hoặc các thông báo do Công ty ban hành theo từng thời kỳ.		Trùng với Khoản 8 Điều 22
10	Khoản 6 Điều 21	6. Trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết tán thành.	Bỏ khoản này		
11	Khoản 4 Điều 25	4. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 155 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty	4. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 155 Luật Doanh nghiệp, Điều 275 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP (đã được sửa đổi và Điều lệ này.	Bổ sung thêm để đáp ứng cả Điều 275 NĐ 155 (Đã được sửa đổi 245	
12	Khoản 1, Khoản 3 Điều 26	1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị từ 03 người đến 07 người. Đại hội đồng cổ đông quyết định số lượng thành viên Hội đồng quản trị tại từng thời kỳ. 3. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau: Cơ cấu Hội đồng quản trị của công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc	1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 05 (năm) người. 3. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau: Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo số lượng thành viên không điều hành theo quy định của pháp luật chứng khoán, cụ thể như sau: a) Có tối thiểu 01 thành viên không điều hành trong trường hợp Công ty có từ 03 đến 05 thành viên Hội	Bổ sung theo Khoản 80 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP	

	<p>lập của Hội đồng quản trị.</p> <p>Trường hợp công ty trở thành công ty đại chúng chưa niêm yết hoạt động theo mô hình quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp, cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị của công ty phải đảm bảo ít nhất 1/5 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên độc lập. Trường hợp số thành viên Hội đồng quản trị của công ty đại chúng chưa niêm yết hoạt động theo mô hình nêu trên có ít hơn 05 người, Công ty phải đảm bảo có 01 thành viên Hội đồng quản trị là thành viên độc lập.</p> <p>Trường hợp công ty trở thành công ty niêm yết Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đảm bảo quy định sau:</p> <p>a) Có tối thiểu 01 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 03 đến 05 thành viên;</p> <p>b) Có tối thiểu 02 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 06 đến 08 thành viên;</p> <p>c) Có tối thiểu 03 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 09 đến 11 thành viên.</p>	<p>lập của Hội đồng quản trị.</p> <p>Trường hợp công ty trở thành công ty đại chúng chưa niêm yết hoạt động theo mô hình quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp, cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị của công ty phải đảm bảo ít nhất 1/5 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên độc lập. Trường hợp số thành viên Hội đồng quản trị của công ty đại chúng chưa niêm yết hoạt động theo mô hình nêu trên có ít hơn 05 người, Công ty phải đảm bảo có 01 thành viên Hội đồng quản trị là thành viên độc lập.</p> <p>Trường hợp công ty trở thành công ty niêm yết Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đảm bảo quy định sau:</p> <p>a) Có tối thiểu 01 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 03 đến 05 thành viên;</p> <p>b) Có tối thiểu 02 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 06 đến 08 thành viên;</p> <p>c) Có tối thiểu 03 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 09 đến 11 thành viên.</p>	<p>đồng quản trị;</p> <p>b) Có tối thiểu 02 thành viên không điều hành trong trường hợp Công ty có từ 06 đến 08 thành viên Hội đồng quản trị;</p> <p>c) Có tối thiểu 03 thành viên không điều hành trong trường hợp Công ty có từ 09 đến 11 thành viên Hội đồng quản trị.</p> <p>Trường hợp công ty trở thành công ty đại chúng chưa niêm yết hoạt động theo mô hình quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp, cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị của công ty phải đảm bảo ít nhất 1/5 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên độc lập. Trường hợp số thành viên Hội đồng quản trị của công ty đại chúng chưa niêm yết hoạt động theo mô hình nêu trên có ít hơn 05 người, Công ty phải đảm bảo có 01 thành viên Hội đồng quản trị là thành viên độc lập.</p> <p>Trường hợp công ty trở thành công ty niêm yết Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đảm bảo quy định sau:</p> <p>a) Có tối thiểu 01 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 03 đến 05 thành viên;</p> <p>b) Có tối thiểu 02 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 06 đến 08 thành viên;</p> <p>c) Có tối thiểu 03 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 09 đến 11 thành viên.</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung theo</p>
13	Điểm h Khoản 2	h) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và	h) Thông qua hợp đồng, giao dịch mua, bán, vay,	



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HẠ TẦNG ĐỒNG SƠN
Trụ sở: Số 2 Nguyễn Thị Duệ, Phường Yên Hòa, TP. Hà Nội

	Điều 27	hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty và hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;	cho vay và các giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật Doanh nghiệp và pháp luật có liên quan; <u>Việc chấp thuận các giao dịch của Công ty đại chúng với các đối tượng có liên quan được thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có).</u>	Khoản 84 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP
14	Điều q Khoản 2 Điều 27	q) Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế về công bố thông tin của công ty;	q) Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; quyết định ban hành Quy chế về công bố thông tin của công ty;	Thông tư 116/2020/TT-BTC
15	Khoản 13 Điều 30	13. Chủ tịch Hội đồng quản trị có quyền quyết định lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản đề thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây: các vấn đề cần lấy ý kiến, họ tên họ tên của các thành viên Hội đồng quản trị, phương thức biểu quyết, thời hạn gửi phiếu lấy ý kiến đã được kiến đã được biểu quyết. Thời hạn để các thành viên HĐQT trả lời HĐQT trả lời phiếu lấy ý kiến bằng văn bản là 03 ngày làm việc kể từ thời điểm các thành viên HĐQT nhận được phiếu lấy ý kiến cùng các tài liệu có liên quan qua email hoặc fax hoặc qua đường bưu điện theo địa chỉ thành viên HĐQT đã đăng ký. Nghị quyết theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thông	13. Chủ tịch Hội đồng quản trị có quyền quyết định lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản đề thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây: các vấn đề cần lấy ý kiến, họ tên của các thành viên Hội đồng quản trị, phương thức biểu quyết, thời hạn gửi phiếu lấy ý kiến đã được biểu quyết. Thời hạn để các thành viên HĐQT trả lời phiếu lấy ý kiến bằng văn bản là 03 ngày làm việc kể từ thời điểm các thành viên HĐQT nhận được phiếu lấy ý kiến cùng các tài liệu có liên quan qua email hoặc fax hoặc qua đường bưu điện theo địa chỉ thành viên HĐQT đã đăng ký. Nghị quyết theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thông	Theo thực tế

		vấn bản được thông qua trên cơ sở ý kiến tán thành của đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết. Nghị quyết này có hiệu lực và giá trị như nghị quyết được như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp.	qua trên cơ sở ý kiến tán thành của đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết. Nghị quyết này có hiệu lực và giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp.	
16	Khoản 1 Điều 34	1. Người điều hành Công ty bao gồm Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và người điều hành khác theo quy định của Điều lệ công ty.	1. Người điều hành Công ty bao gồm Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng.	Theo thực tế
17	Khoản 6 Điều 42	6. Giao dịch giữa Công ty với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan đến các đối tượng này không bị vô hiệu trong các trường hợp sau đây: a) Đối với giao dịch có giá trị nhỏ hơn hoặc bằng 10% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được báo cáo Hội đồng quản trị và được Hội đồng quản trị thông qua bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan; b) Đối với giao dịch có giá trị lớn hơn 10% hoặc giao dịch dẫn đến giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 15% trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc,	6. Giao dịch giữa Công ty với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan đến các đối tượng này không bị vô hiệu trong các trường hợp sau đây: a) Đối với giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được báo cáo Hội đồng quản trị và được Hội đồng quản trị thông qua bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan; b) Đối với giao dịch có giá trị từ 35% trở lên hoặc giao dịch dẫn đến giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc,	Theo thực tế



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HẠ TẦNG ĐỒNG SƠN
Trụ sở: Số 2 Nguyễn Thị Duệ, Phường Yên Hòa, TP.Hà Nội

		<p>người điều hành khác đã được công bố cho các cổ đông và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng phiếu biểu quyết của các cổ đông không có lợi ích liên quan.</p>	<p>người điều hành khác đã được công bố cho các cổ đông và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng phiếu biểu quyết của các cổ đông không có lợi ích liên quan.</p>	
18	Khoản 1 Điều 59	<p>1. Bản điều lệ này gồm 21 mục, 59 điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Đồng Sơn nhất trí thông qua ngày 24 tháng 07 năm 2025 tại Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này</p>	<p>1. Bản điều lệ này gồm 21 mục, 59 điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Đồng Sơn Holdings nhất trí thông qua ngày 22 tháng 04 năm 2026 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.</p>	Theo thực tế

PHỤ LỤC 02
CÁC NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ

STT	Điều, khoản sửa đổi	Nội dung Quy chế hiện hành	Đề nghị sửa đổi/bổ sung	Lý do
1	Điểm e, f Khoản 1 Điều 2	e. “Người điều hành doanh nghiệp” là Tổng Giám đốc, các Phó Tổng giám đốc (nếu có), Giám đốc tài chính (nếu có), Kế toán trưởng Công ty. f. “Người quản lý doanh nghiệp” là người quản lý công ty, bao gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty.	e. “Người điều hành doanh nghiệp” là Tổng Giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng Công ty. f. “Người quản lý doanh nghiệp” là người quản lý công ty, bao gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty và cá nhân giữ chức danh quản lý khác theo quy định tại Điều lệ công ty.	Theo thực tế
2	Khoản 1 Điều 7	1. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập dựa trên số đăng ký cổ đông của công ty. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá mười (10) ngày trước ngày gửi giấy thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.	1. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập dựa trên số đăng ký cổ đông, <u>số đăng ký người sở hữu chứng khoán của Công ty</u> . Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá mười (10) ngày trước ngày gửi giấy thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.	Khoản 1 Điều 141 Luật Doanh nghiệp 2020
3	Khoản 2 Điều 20	2. Trình tự, thủ tục ra quyết định và nội dung quyết định vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ công ty. Trường hợp quyết định của Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ theo quyết định của Tòa án hoặc Trọng tài, người triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ có thể xem xét tổ chức lại Đại hội đồng	2. Trình tự, thủ tục ra quyết định và nội dung quyết định vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ công ty. Trường hợp quyết định của Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ theo quyết định của Tòa án hoặc Trọng tài, người triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ có thể xem xét tổ chức lại Đại hội đồng cổ	Điều lệ sửa đổi



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HẠ TÀNG ĐÔNG SƠN
Trụ sở: Số 2 Nguyễn Thị Duệ, Phường Yên Hòa, TP. Hà Nội

		cổ đông trong vòng 60 (sáu mươi) ngày theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này.	đồng trong vòng 60 (sáu mươi) ngày theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.	
	Bổ sung Khoản 3 Điều 20		Cổ đông đã biểu quyết không thông qua nghị quyết đại hội đồng cổ đông về việc tổ chức lại Công ty hoặc thay đổi quyền, nghĩa vụ của cổ đông quy định tại Điều lệ Công ty có quyền yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của mình. Yêu cầu phải bằng văn bản, trong đó nêu rõ tên, địa chỉ của cổ đông, số lượng cổ phần từng loại, giá dự định bán, lý do yêu cầu công ty mua lại. Yêu cầu phải được gửi đến công ty trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết về các vấn đề quy định tại khoản này.	Điều 132 Luật Doanh nghiệp 2020
4			Công ty phải mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông quy định này với giá thị trường hoặc giá thỏa thuận trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trường hợp không thỏa thuận được về giá thì các bên có thể yêu cầu một tổ chức thẩm định giá định giá. Công ty giới thiệu ít nhất 03 tổ chức thẩm định giá để cổ đông lựa chọn và lựa chọn đó là quyết định cuối cùng.	
5	Khoản 2 Điều 21	2. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Chủ tọa và thư ký cuộc họp phải chịu trách nhiệm liên đới về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.	2. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Chủ tọa và thư ký cuộc họp hoặc người khác ký tên trong biên bản họp phải liên đới chịu trách nhiệm liên đới về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.	Điều lệ sửa đổi

6	Khoản 1, 2 Điều 22	<p>1. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố đầy đủ trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trường hợp công ty đủ điều kiện trở thành công ty đại chúng/tổ chức niêm yết thì Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông còn phải được công bố trên cổng thông tin điện tử của UBCKNN và Sở Giao dịch chứng khoán (nếu có) trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ kể từ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và theo quy định của Luật Doanh nghiệp.</p> <p>2. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông kèm theo các phụ lục đính kèm khác (nếu có) đã được công bố công khai trên trang thông tin điện tử của Công ty (và công bố trên cổng thông tin điện tử của UBCKNN và Sở Giao dịch chứng khoán trong trường hợp Công ty đủ điều kiện trở thành công ty đại chúng/tổ chức niêm yết) được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản được đưa ra theo đúng thủ tục quy định trong vòng mười (10) ngày kể từ khi gửi biên bản được đưa ra theo đúng thủ tục quy định tại Điều 20 Quy chế này.</p>	<p>1. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố đầy đủ trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trường hợp công ty đủ điều kiện trở thành công ty đại chúng/tổ chức niêm yết thì Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông còn phải được công bố thông tin theo quy định của pháp luật trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ kể từ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và theo quy định của Luật Doanh nghiệp.</p> <p>2. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông kèm theo các phụ lục đính kèm khác (nếu có) đã được công bố thông tin theo quy định của pháp luật được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản được đưa ra theo đúng thủ tục quy định trong vòng mười (10) ngày kể từ khi gửi biên bản được đưa ra theo đúng thủ tục quy định tại Điều 20 Quy chế này.</p>	Điều 158 Luật Doanh nghiệp
7	Điều 23	<p>Điều 23. Thâm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>Thâm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng</p>	<p>Điều 23. Thâm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua <u>Nghị quyết</u> của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>Thâm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua <u>Nghị quyết</u> của Đại hội đồng</p>	Đồng nhất theo Điều 22 Điều lệ Công ty

	Bổ sung Mục 5. Điều 25, Điều 26	cổ đông được thực hiện theo quy định sau đây:	cổ đông được thực hiện theo quy định sau đây:	Quy chế mẫu
8			<p>Mục 5: Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến</p> <p>Điều 25. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến</p> <p>Bên cạnh hình thức tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông trực tiếp hoặc trực tuyến, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường có thể được tổ chức dưới hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến trong các trường hợp Hội đồng quản trị xét thấy phù hợp.</p> <p>Việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông bằng hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến sẽ bao gồm các nội dung chính như dưới đây, tuy nhiên, trong trường hợp xét thấy cần thiết, Người triệu tập họp đại hội đồng cổ đông có thể ban hành văn bản phù hợp để hướng dẫn/quy định chi tiết/điều chỉnh một số vấn đề liên quan đến việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông bằng hình thức nêu trên đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành.</p> <p>1. Thông báo triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>Cách thức thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông trực tiếp kết hợp với trực tuyến được thực hiện như cách thức thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông trực tiếp Quy định tại Điều 9 Quy chế này. Ngoài ra, trong trường hợp tổ chức họp Đại hội đồng cổ</p>	



		<p>đồng trực tiếp kết hợp với trực tuyến, người triệu tập hoặc ban tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông có nghĩa vụ chuẩn bị thêm tài liệu hướng dẫn cho các cổ đông đăng ký và tham dự họp trực tuyến/trực tiếp và chuẩn bị, bố trí các thiết bị phù hợp tại địa điểm tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông trực tiếp.</p> <p>2. Cách thức đăng ký tham dự họp Đại hội đồng cổ đông trực tiếp kết hợp với trực tuyến.</p> <p>a) Đối với các cổ đông tham dự họp trực tiếp: thực hiện đăng ký tại địa điểm diễn ra cuộc họp như cách thức đăng ký họp trực tiếp được quy định tại Điều 12 Quy chế này.</p> <p>b) Đối với các cổ đông tham dự họp trực tuyến: thực hiện đăng ký như hướng dẫn tại khoản 3 Điều 24 Quy chế này.</p> <p>3. Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>Cách thức ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông thực hiện như Khoản 4 Điều 24 Quy chế này.</p> <p>4. Điều kiện tiến hành</p> <p>Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tiếp kết hợp với trực tuyến được tiến hành khi có số cổ đông tham dự họp đáp ứng tỷ lệ tối thiểu như được quy định tại Điều 13 của Quy chế này.</p> <p>5. Cách thức bỏ phiếu</p> <p>Cổ đông có thể thực hiện việc bỏ phiếu bằng hình thức: (i) bỏ phiếu trực tiếp tại cuộc họp, (ii) bỏ</p>
--	--	---



		<p>phiếu điện tử hay cách thức điện tử khác hoặc (iii) các cách thức khác theo quy định của Người triệu tập họp hoặc ban tổ chức phù hợp với quy định của pháp luật.</p> <p>6. Cách thức kiểm phiếu</p> <p>Ban tổ chức sẽ áp dụng các hệ thống, công nghệ hiện đại để thực hiện việc kiểm phiếu của các cổ đông. Việc kiểm phiếu sẽ được tính dựa trên số lượng phiếu mà cổ đông và/hoặc người đại diện theo uỷ quyền đã biểu quyết bằng hình thức biểu quyết trực tuyến, bỏ phiếu điện tử và/hoặc các cách thức khác theo quy định của Người triệu tập họp hoặc ban tổ chức phù hợp với quy định của pháp luật. Ban kiểm phiếu chịu trách nhiệm về tính chính xác của việc kiểm phiếu này và chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các nghị quyết được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.</p> <p>7. Thông báo kết quả kiểm phiếu</p> <p>Kết quả kiểm phiếu sẽ được thông báo ngay tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông sau khi hoàn thành xong việc kiểm phiếu và trước khi bế mạc cuộc họp.</p> <p>8. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>Thực hiện theo cách thức và nội dung như quy định tại Điều 18, Điều 21 và Điều 22 của Quy chế này.</p> <p>Điều 26. Các hình thức họp Đại hội đồng cổ đông khác</p>
--	--	---

		Trình tự, thủ tục tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo các hình thức khác do Người triệu tập họp quyết định tùy vào từng thời điểm nhưng phải đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, Quy chế này và các quy định, quy chế khác có liên quan.	
9	Khoản 4 Điều 25 (cũ) (tức là Khoản 4 Điều 27 sau sửa đổi)	4. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 155 Luật doanh nghiệp và Điều 275 Nghị định 155/2020/NĐ-CP và Nghị định 245/2025/NĐ-CP.	Điều 275 Nghị định 155/2020/NĐ-CP và Nghị định 245/2025/NĐ-CP
10	Khoản 1, 2 Điều 26 (cũ) (tức là Khoản 1,2 Điều 28 sau sửa đổi)	<p>Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 03 người đến 07 người. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị là 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.</p> <p>2. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau:</p> <p>Cơ cấu Hội đồng quản trị của công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị.</p> <p>Trường hợp công ty trở thành công ty đại chúng chưa niêm yết hoạt động theo mô hình quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp, cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị của công ty phải</p>	<p>Điều 28. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 05 (năm) người.</p> <p>2. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau:</p> <p>Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo số lượng thành viên không điều hành theo quy định của pháp luật chứng khoán, cụ thể như sau:</p> <p>a) Có tối thiểu 01 thành viên không điều hành trong trường hợp Công ty có từ 03 đến 05 thành viên Hội đồng quản trị;</p> <p>b) Có tối thiểu 02 thành viên không điều hành trong trường hợp Công ty có từ 06 đến 08 thành viên Hội đồng quản trị;</p> <p>c) Có tối thiểu 03 thành viên không điều hành trong trường hợp Công ty có từ 09 đến 11 thành viên Hội đồng quản trị.</p>



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HẠ TÀNG ĐÔNG SƠN
Trụ sở: Số 2 Nguyễn Thị Duệ, Phường Yên Hòa, TP. Hà Nội

	<p>đảm bảo ít nhất 1/5 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên độc lập. Trường hợp số thành viên Hội đồng quản trị của công ty đại chúng chưa niêm yết hoạt động theo mô hình nêu trên có ít hơn 05 người, Công ty phải đảm bảo có 01 thành viên Hội đồng quản trị là thành viên độc lập.</p> <p>Trường hợp công ty trở thành công ty niêm yết Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đảm bảo quy định sau:</p> <p>a) Có tối thiểu 01 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 03 đến 05 thành viên;</p> <p>b) Có tối thiểu 02 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 06 đến 08 thành viên;</p> <p>c) Có tối thiểu 03 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 09 đến 11 thành viên</p>	<p>Số lượng thành viên Hội đồng quản trị không điều hành của công ty đại chúng phải đảm bảo quy định sau:</p> <p>a) Có tối thiểu 01 thành viên không điều hành trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 03 đến 05 thành viên;</p> <p>b) Có tối thiểu 02 thành viên không điều hành trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 06 đến 08 thành viên;</p> <p>c) Có tối thiểu 03 thành viên không điều hành trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 09 đến 11 thành viên</p> <p>Trường hợp công ty trở thành công ty đại chúng chưa niêm yết hoạt động theo mô hình quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp, cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị của công ty phải đảm bảo ít nhất 1/5 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên độc lập. Trường hợp số thành viên Hội đồng quản trị của công ty đại chúng chưa niêm yết hoạt động theo mô hình nêu trên có ít hơn 05 người, Công ty phải đảm bảo có 01 thành viên Hội đồng quản trị là thành viên độc lập.</p> <p>Trường hợp công ty trở thành công ty niêm yết Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đảm bảo quy định sau:</p> <p>a) Có tối thiểu 01 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 03 đến 05 thành viên;</p>	
--	--	---	--

			<p>b) Có tối thiểu 02 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 06 đến 08 thành viên;</p> <p>c) Có tối thiểu 03 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 09 đến 11 thành viên.</p>	
11	<p>Điểm h Khoản 2 Điều 27 (cũ) (tức là Điểm h Khoản 2 Điều 29 sau sửa đổi)</p>	<p>h) Thông qua hợp đồng, giao dịch mua, bán, vay, cho vay và các giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty trừ các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;</p>	<p>h) Thông qua hợp đồng, giao dịch mua, bán, vay, cho vay và các giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật Doanh nghiệp và pháp luật có liên quan;</p> <p>Việc chấp thuận các giao dịch của Công ty đại chúng với các đối tượng có liên quan được thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có).</p>	Điều lệ sửa đổi
12	<p>Khoản 1 Điều 34 (tức Khoản 1 Điều 36 sau sửa đổi)</p>	<p>1. Người điều hành Công ty bao gồm Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc (nếu có), Kế toán trưởng và người điều hành khác theo quy định của Điều lệ công ty.</p>	<p>1. Người điều hành Công ty bao gồm Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng.</p>	Điều lệ sửa đổi
13	<p>Bổ sung thêm 4 khoản của Điều 42 (tức Điều 44 sau sửa đổi)</p>		<p>3. Thông báo nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị cho Tổng Giám đốc.</p> <p>Các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị phải được thông báo cho Tổng Giám đốc để Tổng Giám đốc theo dõi và tổ chức thực hiện.</p> <p>4. Các trường hợp Tổng Giám đốc và Ban kiểm</p>	<p>Thông tư 116/2020/TT-BTC</p>

		<p>soát đề nghị triệu tập họp Hội đồng quản trị và những vấn đề cần xin ý kiến Hội đồng quản trị.</p> <p>a) Xung đột quyền, nghĩa vụ giữa Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc;</p> <p>b) Khủng hoảng mà việc xử lý vượt quá thẩm quyền của Tổng Giám đốc;</p> <p>c) Các giao dịch mà Tổng Giám đốc là một bên liên quan;</p> <p>d) Các phát sinh trọng yếu trong quá trình thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị;</p> <p>e) Các nội dung vượt thẩm quyền theo quy định của Hội đồng quản trị đối với Tổng Giám đốc.</p> <p>5. Các vấn đề Tổng Giám đốc phải báo cáo, cung cấp thông tin và cách thức thông báo cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.</p> <p>Các nội dung báo cáo của Tổng Giám đốc với Hội đồng quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao luôn được tích hợp thành 1 mục trong chương trình họp Hội đồng quản trị.</p> <p>6. Phối hợp hoạt động kiểm soát, điều hành, giám sát giữa các thành viên Hội đồng quản trị, các thành viên Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc theo các nhiệm vụ cụ thể của các thành viên nêu trên.</p> <p>a) Thành viên Hội đồng quản trị có thể trao đổi ngay tại các cuộc họp Hội đồng quản trị.</p> <p>b) Trong trường hợp cần thiết, vì những mục đích liên quan đến nhiệm vụ của mình, các thành viên Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu Tổng Giám</p>
--	--	---

			<p>đốc, Người quản lý khác của Công ty cung cấp các thông tin về hoạt động của Công ty.</p> <p>c) Các vấn đề mà Hội đồng quản trị phải phê duyệt theo đề xuất của Tổng Giám đốc theo Điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị phải phản hồi trong vòng 07 ngày hoặc một thời hạn khác do các bên thỏa thuận.</p> <p>d) Hội đồng quản trị có trách nhiệm phản hồi các nội dung: kiến nghị về Điều lệ; Quy chế quản trị Công ty; cơ cấu tổ chức trong thời hạn 15 ngày.</p> <p>e) Các nội dung phê duyệt giao dịch với Người có liên quan hoặc giao dịch trọng yếu, Hội đồng quản trị phản hồi trong vòng 07 ngày.</p>	
14	Khoản 1 Điều 45 (tức Khoản 1 Điều 47 sau sửa đổi)	<p>1. Bản Quy chế này gồm 08 chương 47 điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Đông Sơn thông qua ngày 30 tháng 10 năm 2023 tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2023.</p>	<p>1. Bản Quy chế này gồm 08 chương 47 điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Đông Sơn thông qua ngày 22 tháng 04 năm 2026 tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.</p>	Theo thực tế



PHỤ LỤC 03

CÁC NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

STT	Điều, khoản sửa đổi	Nội dung Quy chế hiện hành	Đề nghị sửa đổi/bổ sung	Lý do
1	Khoản 3 Điều 3	3. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập của công ty niêm yết phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị.	3. Từng thành viên Hội đồng quản trị độc lập của công ty niêm yết phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị	Khoản 3 Điều 227 Nghị định 155/2020/NĐ-CP; và Nghị định 245/2025/NĐ-CP
2	Khoản 1 Điều 5	1. Hội đồng quản trị có từ 03 đến 07 thành viên. Điều lệ công ty quy định cụ thể số lượng thành viên Hội đồng quản trị.	1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 05 (năm) người.	Điều lệ sửa đổi
3	Điểm h Khoản 2 Điều 11	h) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính nhất của Công ty và hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;	h) Thông qua hợp đồng, giao dịch mua, bán, vay, cho vay và các giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật Doanh nghiệp và pháp luật có liên quan; <u>Việc chấp thuận các giao dịch của Công ty đại chúng với các đối tượng có liên quan được thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có).</u>	Điều lệ sửa đổi
4	Khoản 1 Điều 14	1. Hội đồng quản trị có thể thành lập tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro. Số lượng thành viên của tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định có tối thiểu là 03 người bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên	1. Hội đồng quản trị có thể thành lập tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro. Số lượng thành viên của tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định có tối thiểu là 03 người bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên	Điều lệ sửa đổi

		ngoài. Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban.	ngoài. <u>Các thành viên độc lập Hội đồng quản trị/thành viên Hội đồng quản trị không điều hành nên chiếm đa số trong tiểu ban và một trong số các thành viên này được bổ nhiệm làm Trưởng tiểu ban theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban.</u>	
5	Khoản 2 Điều 17	2. Trường hợp chủ tọa và/hoặc người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và pháp luật có liên quan.	2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và pháp luật có liên quan.	Điều 158 Luật Doanh nghiệp
6	Điều 24	Điều 24: Hiệu lực thi hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Đông Sơn bao gồm 07 chương, 24 điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30 tháng 10 năm 2023	Điều 24: Hiệu lực thi hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đông Sơn Holdings bao gồm 07 chương, 24 điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 22 tháng 04 năm 2026.	Theo thực tế

PHỤ LỤC 04

CÁC NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

STT	Điều, khoản sửa đổi	Nội dung Quy chế hiện hành	Đề nghị sửa đổi/bổ sung	Lý do
1	Khoản 1 Điều 7	<p>1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% (mười phần trăm) tổng số cổ phần phổ thông trở lên hoặc có quyền đề cử người vào Ban Kiểm soát. Việc đề cử người vào Ban Kiểm soát thực hiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Khoản 3 Điều 12 Điều lệ Công ty và quy định cụ thể sau:</p> <p>a) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử tối đa 01 ứng cử viên Hội đồng quản trị;</p> <p>b) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử tối đa 02 ứng cử viên Hội đồng quản trị;</p> <p>c) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử tối đa 03 ứng cử viên Hội đồng quản trị;</p> <p>d) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử tối đa 04 ứng cử viên Hội đồng quản trị;</p> <p>e) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 50% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề</p>	<p>1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% (mười phần trăm) tổng số cổ phần phổ thông trở lên hoặc có quyền đề cử người vào Ban Kiểm soát. Việc đề cử người vào Ban Kiểm soát thực hiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Khoản 3 Điều 12 Điều lệ Công ty và quy định cụ thể sau:</p> <p>a) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử tối đa 01 ứng cử viên Ban kiểm soát;</p> <p>b) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử tối đa 02 ứng cử viên Ban kiểm soát;</p> <p>c) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 30% có quyền đề cử tối đa 03 ứng cử viên Ban kiểm soát;</p>	Theo thực tế



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HẠ TẦNG ĐÔNG SƠN
Trụ sở: Số 2 Nguyễn Thị Duệ, Phường Yên Hòa, TP. Hà Nội

	cử đủ số ứng cử viên Hội đồng quản trị.		
Điều 22	Điều 22. Hiệu lực thi hành Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Đông Sơn bao gồm 07 chương, 22 điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30 tháng 10 năm 2023.	Điều 22. Hiệu lực thi hành Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Đông Sơn Holdings bao gồm 07 chương, 22 điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 22 tháng 04 năm 2026.	Theo thực tế
2			



Số: 08/2026/TTtr/ĐHĐCĐ/DSH

Hà Nội, ngày 30 tháng 03 năm 2026

**TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

*Về việc đăng ký niêm yết cổ phiếu Công ty tại Sở Giao dịch Chứng khoán
Thành phố Hồ Chí Minh*

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Đông Sơn**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019; Luật số 56/2024/QH15 ban hành ngày 29/11/2024 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Đông Sơn.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Đông Sơn kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thực hiện niêm yết cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Đông Sơn (“Công ty”) tại Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) như sau:

1. Mục đích của việc niêm yết cổ phiếu trên sàn HOSE:

- Việc niêm yết cổ phiếu trên sàn HOSE là cơ hội để quảng bá hình ảnh Công ty, nâng cao vị thế của Công ty trên thị trường, tạo sức hấp dẫn cho khách hàng và nhà đầu tư;
- Tăng tính thanh khoản cho cổ phiếu của Công ty, tăng lợi ích cho cổ đông khi muốn giao dịch cổ phiếu của Công ty;
- Việc niêm yết cổ phiếu trên sàn HOSE giúp Công ty nâng cao tính chuyên nghiệp về quản trị, điều hành và tăng tính minh bạch trong công bố thông tin.

2. Thông qua việc hủy giao dịch cổ phiếu trên sàn UPCoM thuộc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (“HNX”) và đăng ký niêm yết cổ phiếu của Công ty tại Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh sau khi Công ty đổi tên thành Công ty Cổ phần Đông Sơn Holdings, cụ thể như sau:

- Tên cổ phiếu hiện tại: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Đông Sơn
- Tên cổ phiếu sau khi đổi tên Công ty: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đông Sơn Holdings
- Mã chứng khoán: DSH
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu đăng ký hủy giao dịch tại UPCoM: Toàn bộ cổ phiếu đang lưu hành và đăng ký giao dịch trên UPCoM tại thời điểm hủy.



